

Số: /TTr-STP

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
Quy định chính sách về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp
nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Sở Tư pháp kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề trình Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Ngày 24/6/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 55/2019/NĐ-CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (*viết tắt là Nghị định số 55/2019/NĐ-CP*), tại điểm a khoản 4 Điều 14 quy định: “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành chính sách về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại địa phương; bảo đảm nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương để thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa*”.

Đề đảm bảo thi hành Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, từ đó góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh thì việc trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định chính sách về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Thực hiện đúng, kịp thời phân cấp của Chính phủ quy định tại điểm a khoản 4 Điều 14 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP; tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm chỉ đạo xây dựng Nghị quyết:

- Bảo đảm việc thi hành Hiến pháp, pháp luật.

- Phù hợp với pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật; pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị định số 55/2019/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định chính sách về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết áp dụng đối với:

- Doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa (*gọi chung là doanh nghiệp nhỏ và vừa*).
- Tổ chức đại diện cho doanh nghiệp.
- Cơ quan, tổ chức và cá nhân cung ứng dịch vụ tư vấn pháp luật.
- Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Chính sách 1: Hỗ trợ tư vấn pháp luật

1.1. Mục tiêu của chính sách: Kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc về pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa ưu tiên thực hiện thông qua tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ hỗ trợ pháp lý.

1.2. Nội dung của chính sách: Hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật khi doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng mạng lưới tư vấn viên pháp luật địa phương. Cụ thể:

- a) Doanh nghiệp siêu nhỏ: Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn, nhưng không quá 03 triệu đồng/năm.
- b) Doanh nghiệp nhỏ: Hỗ trợ 30% giá trị hợp đồng tư vấn, nhưng không quá 05 triệu đồng/năm.
- c) Doanh nghiệp vừa: Hỗ trợ 10% giá trị hợp đồng tư vấn, nhưng không quá 10 triệu đồng/năm.

1.3. Giải pháp thực hiện chính sách

1.3.1. Xây dựng mạng lưới tư vấn viên pháp luật địa phương

- Mạng lưới tư vấn viên pháp luật địa phương: Gồm luật sư, tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn viên pháp luật, trung tâm tư vấn pháp luật đủ điều kiện hành nghề tư vấn pháp luật theo quy định của pháp luật, tự nguyện đăng ký tham gia và được Sở Tư pháp công nhận, công bố công khai (*sau đây gọi là mạng lưới tư vấn viên pháp luật địa phương*) để hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Mạng lưới tư vấn viên pháp luật địa phương hoạt động độc lập với mạng lưới tư vấn viên pháp luật quy định tại Nghị định số 39/2018/NĐ-CP, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP.

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận mạng lưới tư vấn viên pháp luật địa phương thông qua danh sách tư vấn viên pháp luật được đăng tải trên Cổng thông tin của tỉnh, Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp.

- Tổ chức hoạt động hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa: Thực hiện theo Thông tư số 06/2019/TT-BKHĐT ngày 29/3/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua mạng lưới tư vấn viên.

Sở Tư pháp có trách nhiệm tổ chức, xây dựng tiêu chí, công nhận, công bố, quản lý, giám sát và đánh giá hoạt động mạng lưới tư vấn viên pháp luật địa phương.

1.3.2. Trình tự, thủ tục thực hiện

a) Sau khi thực hiện xong thỏa thuận dịch vụ tư vấn pháp luật với tư vấn viên pháp luật phù hợp thuộc mạng lưới tư vấn viên pháp luật địa phương, doanh nghiệp nhỏ và vừa gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc bằng phương thức điện tử đến Sở Tư pháp đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật về vụ việc, vướng mắc. Hồ sơ đề nghị, gồm:

(1) Văn bản đề nghị thanh toán, trong đó có tên người thụ hưởng và số tài khoản, ngân hàng của người thụ hưởng;

(2) Tờ khai xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa theo mẫu được quy định tại Nghị định số 39/2018/NĐ-CP;

(3) Bản chụp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

(4) Bản chụp Hợp đồng dịch vụ tư vấn pháp luật giữa tư vấn viên pháp luật và doanh nghiệp, trong đó nêu rõ nội dung tư vấn, phí dịch vụ tư vấn;

(5) Văn bản tư vấn pháp luật, bao gồm 01 bản đầy đủ và 01 bản đã loại bỏ các thông tin về bí mật kinh doanh của doanh nghiệp;

(6) Hóa đơn tài chính theo quy định của pháp luật;

(7) Giấy tờ, tài liệu khác liên quan.

Sở Tư pháp phải công khai địa chỉ đơn vị đầu mối, phương thức điện tử tiếp nhận hồ sơ đề nghị trên trang thông tin điện tử của mình.

b) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Tư pháp thanh toán chi phí hỗ trợ bằng chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng của người thụ hưởng theo Văn bản đề nghị thanh toán của doanh nghiệp.

Trường hợp doanh nghiệp không thuộc đối tượng được hỗ trợ hoặc nội dung văn bản tư vấn pháp luật không thuộc phạm vi tư vấn theo văn bản thỏa thuận cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật thì Sở Tư pháp từ chối thanh toán chi phí và có văn bản thông báo với doanh nghiệp, nêu rõ lý do từ chối.

1.3.3. Lập dự toán, quản lý và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ

a) Hàng năm, Sở Tư pháp lập dự toán gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong dự toán ngân sách để chi trả nội dung Hỗ trợ tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp.

b) Sở Tư pháp thực hiện thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước.

c) Trường hợp kinh phí đã giao trong dự toán không đủ để thực hiện hỗ trợ, Sở Tư pháp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để cấp bổ sung kinh phí; trường hợp kinh phí đã được cấp không hỗ trợ hết sẽ được hoàn trả lại ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

d) Sở Tài chính có trách nhiệm bảo đảm kinh phí thực hiện, hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho hoạt động hỗ trợ; thanh tra, kiểm tra, giám sát việc sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước.

2. Chính sách 2: Hỗ trợ tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật

2.1. Mục tiêu của chính sách: Các doanh nghiệp nhỏ và vừa được bồi dưỡng, cung cấp kiến thức pháp luật; xã hội hóa hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; khuyến khích, tạo điều kiện cho tổ chức đại diện cho doanh nghiệp tham gia thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2.2. Nội dung của chính sách: Hỗ trợ kinh phí cho tổ chức đại diện cho doanh nghiệp tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhưng không quá 100 triệu đồng/năm.

Nội dung chi, mức chi, hóa đơn, chứng từ chi tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Kinh phí hỗ trợ tổ chức đại diện cho doanh nghiệp tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được bố trí trong kinh phí hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo khoản 2 Điều 15 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP và được cấp trực tiếp cho tổ chức đại diện cho doanh nghiệp.

2.3. Giải pháp thực hiện chính sách

a) Hàng năm, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp căn cứ nhu cầu được bồi dưỡng kiến thức pháp luật của doanh nghiệp nhỏ và vừa xây dựng đề xuất tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp và dự toán kinh phí thực hiện gửi Sở Tư pháp tổng hợp chung trong Kế hoạch và dự toán thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP;

b) Kinh phí hỗ trợ tổ chức đại diện cho doanh nghiệp tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được bố trí trong kinh phí hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo khoản 2 Điều 15 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, được cấp trực tiếp cho tổ chức đại diện cho doanh nghiệp.

c) Việc lập, tổng hợp, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, thanh, quyết toán kinh phí tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho tổ chức đại diện cho doanh nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn việc lập, tổng hợp, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán; thanh, quyết toán kinh phí cho tổ chức đại diện cho doanh nghiệp tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Nguồn vốn hỗ trợ

Nguồn ngân sách nhà nước và nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành văn bản

a) Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan liên quan hướng dẫn việc đề xuất nội dung, dự toán kinh phí, thanh toán, quyết toán kinh phí hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

b) Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN

Dự kiến Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang, khóa XVIII thông qua tại kỳ họp thứ 11.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, Sở Tư pháp xin kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Hồ sơ gửi kèm theo Tờ trình, gồm:

(1) Dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

(2) Đề cương Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

(3) Báo cáo đánh giá tác động chính sách Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

(4) Bản tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến tham gia đối với dự thảo Nghị quyết; Bản chụp ý kiến góp ý.

(5) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; bản tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định)./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (đề trình);
 - Lãnh đạo Sở;
 - Lưu VT- XDKTTHPL&PBGLPL.
- Loan.4b.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thược